

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

**Sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 05/8/2020
của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP
ngày 17/4/2020 của Chính phủ**

Thực hiện Công văn số 2350/CAT-PC10 ngày 25/7/2023 của Giám đốc Công an tỉnh Bình Định về việc sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ, UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

- Thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định Chi tiết Luật THAHS về tái hòa nhập cộng đồng và Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh, UBND huyện đã ban hành một số văn bản như sau: Kế hoạch số 56/2021/KH-UBND ngày 24/8/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị định 49/2020/NĐ-CP ngày 17/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 10/9/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thi hành án hình sự; Công văn số 913/UBND-NC ngày 14/6/2022 về việc tăng cường thực hiện công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng; Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 30/3/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề (GN-GQVL&ĐTN) trên địa bàn huyện năm 2022; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 30/3/2022 về việc tổ chức Hội nghị tuyên truyền, tư vấn giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động trên địa bàn huyện năm 2022.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các tổ chức xã hội và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tổ chức tốt công tác tiếp nhận, quản lý giáo dục, tạo mọi điều kiện giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù (CHXAPT) tái hòa nhập cộng đồng (THNCĐ). UBND cấp xã có trách nhiệm phân công tổ chức, cá nhân thực hiện công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù về cư trú tại địa phương; vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tiếp nhận, giúp đỡ việc làm cho người chấp hành xong hình phạt tù ổn định cuộc sống, xóa bỏ kỳ thị, tái hòa nhập cộng đồng.

- Các phòng, ban, ngành chức năng của huyện đã tích cực tuyên truyền về việc thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người chấp hành xong hình phạt tù về địa phương để nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân, không có các hành động kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người CHXHPT, xác định trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể và toàn thể nhân dân, qua đó tích cực quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ họ sớm ổn định cuộc sống, phòng ngừa tái phạm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin và truyền thông

- UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện phối hợp với Phòng Tư Pháp huyện và Trung tâm VH-TT-TT huyện tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các chủ trương, chính sách của địa phương về công tác tái hòa nhập cộng đồng qua chuyên mục “Pháp luật và Đời sống”. Công an cấp xã cũng phối hợp với Đài truyền thanh địa phương tăng cường tuyên truyền các thông tin về công tác hòa nhập cộng đồng theo đúng quy định tại Điều 9, Nghị định 49/2020/NĐ-CP.

- Công an huyện đã phối hợp với Ban Dân vận huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đơn vị có liên quan vận động quần chúng nhân dân tham gia phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tích cực đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; huy động sức mạnh quần chúng trong việc thực hiện các biện pháp tái hòa nhập cộng đồng cho người CHXAPT, góp phần giúp họ xóa bỏ mặc cảm, tự ti, tích cực lao động, học tập, trở thành người có ích cho xã hội, phòng ngừa tái phạm. Đồng thời, thường xuyên lồng ghép các kiến thức pháp luật về thi hành án hình sự THAHS và THNCĐ với các buổi hội nghị, sinh hoạt, hội họp ở các khu dân cư góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân nói chung và huy động được sức mạnh của quần chúng nhân dân trong quá trình thực hiện công tác THNCĐ. Ngoài ra, Công an huyện Tuy Phước đã lập trang Fanpage “Công an huyện Tuy Phước” và “Đoàn Thanh niên Công an huyện Tuy Phước” (trên mạng xã hội Facebook) phổ biến những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm của Công an huyện và các hoạt động Đoàn thanh niên để mọi tầng lớp nhân dân kịp thời nắm bắt, đồng thời phản ánh các thông tin về tình hình an ninh trật tự cho Công an huyện Tuy Phước

2. Công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù về địa phương

- Từ năm 2020 đến nay huyện Tuy Phước đã tiếp nhận quản lý 277 đối tượng (năm 2020: 36 đối tượng, năm 2021: 88 đối tượng, năm 2022: 94 đối tượng, năm 2023: 59 đối tượng). Việc tiếp nhận các đối tượng được giao cho các cơ quan có liên quan và địa phương có trách nhiệm phân công người quản lý, giám sát theo đúng quy trình, quy định của pháp luật.

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức các buổi gặp mặt để phổ biến pháp luật đồng thời nắm bắt được tâm tư nguyện vọng,

nhu cầu cần thiết, những khó khăn, vướng mắc của số đối tượng CHXHPT, từ đó có những biện pháp phù hợp để giúp đỡ họ tìm kiếm việc làm, xóa bỏ mặc cảm, tự ti, tái hòa nhập cộng đồng. Ngoài ra, Công an huyện Tuy Phước đã phân công cán bộ thường xuyên xuống địa bàn phối hợp cùng Công an các xã, thị trấn tiến hành rà soát, lập danh sách số đối tượng tù tha về địa phương. Hiện tại, số đối tượng THNCD trên địa bàn huyện là 304 đối tượng. Định kỳ 3 tháng, 6 tháng tổ chức họp, nhận xét, đánh giá phân loại theo 4 nhóm quy định. Trên cơ sở phân loại để áp dụng các biện pháp phù hợp với từng nhóm đối tượng. Đối với các đối tượng thuộc nhóm có nguy cơ tái phạm cao (nhóm 3,4), Công an huyện Tuy Phước phối hợp cùng Công an cấp xã nắm chắc danh sách, lý lịch từng người, di biến động của từng đối tượng cùng với các đặc điểm khác có liên quan như nhân thân, nghề nghiệp, giới tính, lứa tuổi, đặc điểm tâm lý,... để có các biện pháp phù hợp với từng đối tượng, phòng ngừa các đối tượng tái phạm đồng thời phối hợp cùng các cơ quan ban ngành, đoàn thể tư vấn, hỗ trợ vay vốn, tìm kiếm việc làm cho số đối tượng tù tha về, góp phần chuyển đổi các đối tượng từ nhóm 2,3,4 sang nhóm 1.

- Qua thực hiện các mặt công tác đã đạt được những kết quả nhất định, cụ thể như sau (*số liệu lấy từ ngày 05/8/2020 đến ngày 05/8/2023*) :

+ Đã hướng dẫn, làm thủ tục đăng ký cư trú là 277 trường hợp; trong đó, đăng ký thường trú là 277 trường hợp.

+ Đã hướng dẫn cấp, đổi, cấp lại CCCD: 277 trường hợp.

+ Hướng dẫn thủ tục xin cấp lí lịch tư pháp: không.

+ Hỗ trợ các thủ tục pháp lý, hành chính khác: 226 trường hợp.

+ Tổ chức các hình thức trợ giúp về tâm lý: không.

- Qua các năm, số đối tượng tái hòa nhập cộng đồng tái phạm qua từng năm có chiều hướng gia tăng (*năm 2020: 10 trường hợp, năm 2021: 08 trường hợp, năm 2022: 11 trường hợp, năm 2023: 13 trường hợp*). Nguyên nhân dẫn đến việc tái phạm nêu trên phần nào là do một số chính quyền địa phương chưa thật sự quan tâm đến công tác THNCD, công tác phối kết hợp giữa các đoàn thể, tổ chức xã hội với lực lượng Công an trong việc giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án; cảm hóa, giáo dục người lầm lỗi nói chung và người chấp hành xong hình phạt tù về cư trú tại địa phương nói riêng còn yếu, cá biệt còn giao khoán cho lực lượng Công an các cấp, dẫn đến hiệu quả công tác không cao, chưa huy động được cả hệ thống chính trị ở cơ sở tham gia vào công tác này. Việc vận động các tầng lớp nhân dân, cá nhân doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh... tạo điều kiện giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù chưa được sâu rộng, nên trong thời gian qua chưa có cá nhân, tấm gương hoàn lương tiêu biểu và những mô hình tiêu biểu, tiên tiến trong công tác này.

3. Công tác xây dựng, nhân rộng mô hình, cá nhân điển hình về tái hòa nhập cộng đồng

Được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực của các ban, ngành đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, sự đồng tình ủng hộ của nhân dân, công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Đã làm chuyển biến nhận thức của toàn xã hội về trách nhiệm, quyền lợi trong công tác phòng ngừa tội phạm, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng; tạo thế chủ động trong việc nắm bắt, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù không tái phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở đã xây dựng các mô hình tự quản về an ninh trật tự hoạt động hiệu quả như: mô hình “Hội Cựu chiến binh với công tác quản lý, giúp đỡ người tái hòa nhập cộng đồng” tại xã Phước Thuận đã trực tiếp quản lý, giáo dục, giúp đỡ số người chấp hành xong án phạt tù tại địa phương.

4. Việc xây dựng, ban hành cơ chế chính sách của địa phương để thực hiện công tác tái hòa nhập cộng đồng

UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng như:

- Chỉ đạo phòng Tư pháp huyện phổ biến tuyên truyền các văn bản pháp luật: Luật Lao động, Luật Nuôi con nuôi, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật đất đai, Luật Trẻ em,... đến đông đảo quần chúng nhân dân, góp phần giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, nâng cao nhận thức của người dân, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

- Các phòng, ban, ngành chức năng của huyện cũng đã tích cực tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người CHXHPT về địa phương, mỗi đơn vị đã phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trên từng khâu của công tác THNCĐ để nâng cao nhận thức người dân, tạo điều kiện thuận lợi cho người CHXHPT.

- Công an huyện đã chỉ đạo Công an các xã, thị trấn hỗ trợ các thủ tục pháp lý cho người CHXHPT về địa phương: nhập khẩu, chuyển khẩu, cấp căn cước công dân, các thủ tục xin xóa án tích,....

- Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện cùng một số UBND các xã, thị trấn đã phối hợp với các tổ chức tín dụng cho vay vốn cho các hộ gia đình có người chấp hành xong án phạt tù để sản xuất, kinh doanh, cải thiện kinh tế hộ gia đình, ổn định cuộc sống.

- Nhiều địa phương đã phối hợp với các tổ chức tín dụng cho vay vốn cho các hộ gia đình có người chấp hành xong án phạt tù để sản xuất, kinh doanh, cải thiện kinh tế hộ gia đình, ổn định cuộc sống (*UBND xã Phước Lộc đã phối hợp với các tổ chức tín dụng hỗ trợ cho 05 hộ gia đình có người CHXHPT vay vốn với số tiền: 300.000.000 đồng, UBND xã Phước Nghĩa đã phối hợp với các tổ chức tín dụng hỗ trợ cho 02 hộ gia đình có người CHXHPT vay vốn với số tiền: 70.000.000 đồng*).

5. Công tác đào tạo nghề, tạo việc làm và các biện pháp hỗ trợ khác

- UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 30/3/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề (GN-GQVL&ĐTN) trên địa bàn huyện năm 2022; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 30/3/2022 về việc tổ chức Hội nghị tuyên truyền, tư vấn giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động trên địa bàn huyện năm 2022.

- UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, thị trấn; Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đang kinh doanh trên địa bàn huyện để tổ chức đào tạo dạy nghề, giới thiệu việc làm, tiếp nhận người đang chấp hành xong án phạt tù về địa phương vào làm việc trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh để ổn định cuộc sống. Đồng thời, cũng thường xuyên lồng ghép các kiến thức về pháp luật vào trong các buổi đào tạo dạy nghề để giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Tuy Phước cũng thường xuyên mở các lớp đào tạo, dạy nghề với nhiều ngành, nghề khác nhau, vận động số đối tượng tù tha về tham gia học nghề. Kết quả đạt được: Đã tổ chức 06 phiên giao dịch việc làm, tư vấn việc làm lưu động tại các xã, thị trấn và 04 phiên giao dịch việc làm trực tuyến thu hút hàng trăm lượt người tham gia, trong đó có nhiều người chấp hành xong án phạt tù, cụ thể như sau:

- + Số được đào tạo nghề: Không
- + Số được tư vấn, giới thiệu việc làm trong năm 2020 là 08 trường hợp; trong năm 2021 là 35 trường hợp; trong năm 2022 là 35 trường hợp; trong năm 2023 tính tới thời điểm báo cáo là 28 trường hợp.
- + Số được các tổ chức, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp tiếp nhận trong năm 2020 là 02 trường hợp; trong năm 2021 là 04 trường hợp; trong năm 2022 là 09 trường hợp; trong năm 2023 tính tới thời điểm báo cáo là 08 trường hợp.
- + Số được vay vốn đào tạo nghề, tạo việc làm: 7 trường hợp. (Vay từ Quỹ tín dụng nhân dân các xã với tổng số tiền 370.000.000 đồng)

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của cấp trên, UBND huyện đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với hội, đoàn thể thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng; cơ bản đã đạt được hiệu quả, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn huyện.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương trong công tác tiếp nhận, động viên, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương luôn được kịp thời, tạo niềm tin cho người chấp hành xong án phạt tù ổn định cuộc sống.

- Lực lượng Công an huyện, xã thường xuyên theo dõi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng, tư tưởng và kịp thời đề xuất các biện pháp tháo gỡ các khó khăn trong cuộc sống gia đình và bản thân của người chấp hành xong án phạt tù.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Công tác tiếp nhận, quản lý, giám sát người đang chấp hành án, người chấp hành xong án phạt tù ở một số địa phương từng lúc, từng nơi còn thiếu chặt chẽ. Công tác phát hiện, xây dựng, nhân rộng và duy trì mô hình, điển hình chưa thường xuyên. Hiệu quả công tác vận động toàn dân tích cực tham gia vào công tác này chưa cao.

- Một số cơ quan, tổ chức đoàn thể, cá nhân được giao nhiệm vụ trong tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng chưa làm hết trách nhiệm, cá biệt có gia đình người chấp hành xong án phạt tù còn thành kiến, thiếu sự hợp tác với chính quyền, đoàn thể trong việc giúp đỡ họ tái hòa nhập cộng đồng. Công tác giáo dục, giúp đỡ cho người tái hòa nhập cộng đồng tìm kiếm việc làm, ổn định đời sống ở một số địa phương cơ sở chưa được duy trì, hiệu quả.

IV. NHỮNG VƯỚNG MẮC, KHÓ KHĂN VÀ KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Những vướng mắc, khó khăn

- Đa số UBND các xã, thị trấn đều có khó khăn chung trong công tác quản lý giám sát người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn như: Chưa có kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ được giao thực hiện công tác quản lý, giám sát, giáo dục giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù nên chưa tạo động lực để họ thực hiện hết trách nhiệm của mình bên cạnh đó việc người chấp hành xong án phạt tù về địa phương có nguy cơ tái phạm cao do không có việc làm, thu nhập không ổn định.

- Công tác tư vấn pháp luật, hướng nghiệp, dạy nghề, tạo điều kiện vay vốn sản xuất, kinh doanh cho người chấp hành xong án phạt tù về tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn huyện gặp nhiều khó khăn. Một số tổ chức, doanh nghiệp không muốn nhận người chấp hành xong án phạt tù vào làm việc. Thực tế cho thấy số người sau khi chấp hành xong án phạt tù về địa phương đa số có trình độ văn hóa thấp, chưa được hướng nghiệp đào tạo nghề, nếu có nghề thì chủ yếu những nghề đơn giản, không có vốn, không có công cụ, phương tiện. Vì vậy, việc bố trí việc làm và tạo điều kiện để tự tìm kiếm việc làm ổn định đối với những người chấp hành xong án phạt tù gặp nhiều khó khăn.

2. Kiến nghị, đề xuất

2.1. Kiến nghị các bộ, ngành

Cần có quy định cụ thể việc tổ chức dạy nghề cho phạm nhân ở các Trại giam, Trại tạm giam một cách thiết thực, phù hợp nhằm giáo dục, trang bị một số kỹ năng nhất định, giúp định hướng cụ thể khi mãn hạn tù về địa phương tự tổ chức việc làm hoặc có cơ hội tìm kiếm việc làm.

2.2 Kiến nghị Công an tỉnh

- Mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác THAHS và THNCĐ.
- Trang bị cho Công an cấp huyện và lực lượng Công an xã, thị trấn các loại hồ sơ, biểu mẫu, sổ sách phục vụ cho công tác THNCĐ.

V. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Luật THAHS năm 2019 và Nghị định 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về THNCĐ trong cán bộ và nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức và ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện các biện pháp THNCĐ đối với người chấp hành xong án phạt tù, góp phần phòng ngừa tội phạm, ổn định tình hình ANTT trên địa bàn huyện.

2. Cần tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương nhằm huy động các ban ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội đối với công tác THNCĐ.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, những tồn tại, hạn chế, qua đó để tuyên truyền, nhân rộng, biểu dương, khen thưởng động viên kịp thời cá nhân, tập thể làm tốt công tác THNCĐ, thúc đẩy phong trào phát triển.

4. Tiếp tục phát huy vai trò tham mưu, nòng cốt của lực lượng Công an trong THNCĐ; đề ra các giải pháp cụ thể phù hợp để chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể ở địa phương thực hiện có hiệu quả biện pháp bảo đảm THNCĐ cho từng nhóm đối tượng ở địa bàn cơ sở.

Trên đây, là báo cáo sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Kế hoạch số 57/KH UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ. Kính báo cáo Công tỉnh Bình Định theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (Phòng PC10);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Công an huyện;
- CVP, PCVP VX;
- Lưu: VT, K2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Nam